

**ĐẢNG ỦY XÃ THU LŨM
BAN CHỈ ĐẠO CUỘC VẬN
ĐỘNG “NGƯỜI VIỆT NAM ƯU
TIÊN DỪNG HÀNG VIỆT NAM”**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thu Lũm, ngày 15 tháng 6 năm 2026

Số 01-QĐ/BCĐ

QUYẾT ĐỊNH
ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động
“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” xã Thu Lũm

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Thông báo số 264-TB/TW, ngày 31/7/2009 của Bộ Chính trị về tổ chức Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới;
 - Căn cứ Quyết định số 279-QĐ/ĐU, ngày 05/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về việc thành lập Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” xã Thu Lũm;
 - Xét đề nghị của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” xã Thu Lũm.

BAN CHỈ ĐẠO QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” xã Thu Lũm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo xã; thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Như Điều 2;
- Thường trực Đảng ủy;
- Các đồng chí thành viên BCĐ xã;
- Lưu BCĐ xã.

PHÓ BÍ THƯ
kiêm
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Phùng Xi Che

QUY CHẾ**làm việc của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên
dùng hàng Việt Nam” xã Thu Lũm**

(kèm theo Quyết định số 01-QĐ/BCĐ, ngày 15/6/2026 của Ban Chỉ đạo)

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc; trách nhiệm của các thành viên, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo; chế độ thông tin, báo cáo và cơ chế phối hợp của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” xã Thu Lũm (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; giải quyết công việc thuộc phạm vi được phân công và nhiệm vụ, quyền hạn được giao; bảo đảm đúng thời hạn, hiệu quả và đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận công khai, bảo đảm sự thống nhất. Trưởng Ban Chỉ đạo là người quyết định cuối cùng đối với các vấn đề của Ban Chỉ đạo; Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định một số nội dung theo phân công, ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo; các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm triển khai công việc được phân công và chủ động chỉ đạo triển khai nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý được giao.

3. Ban Chỉ đạo xã làm việc theo chương trình, kế hoạch được Trưởng Ban phê duyệt; đề cao sự phối hợp công tác, trao đổi thông tin giữa các thành viên trong Ban Chỉ đạo xã.

4. Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất khi cần thiết. Trưởng Ban Chỉ đạo có thể phân công, ủy quyền cho các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp để thảo luận, quyết định một số vấn đề cụ thể thuộc

nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp, trường hợp không thể tham dự họp, phải báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo và ủy quyền cho người đại diện cơ quan, đơn vị dự họp; ý kiến của người dự họp là ý kiến chính thức của thành viên Ban Chỉ đạo.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm cá nhân trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc, nội dung vượt thẩm quyền để xem xét, chỉ đạo xử lý.

Điều 3. Việc sử dụng con dấu

Khi ký các văn bản của Ban Chỉ đạo: Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Đảng ủy; Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; Phó Trưởng Ban Chỉ đạo là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã.

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Chức năng

Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” xã Thu Lũm có chức năng chỉ đạo, triển khai thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn toàn xã theo Thông báo kết luận số 264-TB/TW, ngày 31/7/2009 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới.

2. Nhiệm vụ

- Tham mưu giúp Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn xã theo các chủ trương, quy định của Trung ương, của tỉnh và của xã.

- Chỉ đạo, điều phối, đôn đốc các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về Cuộc vận động; kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, định hướng của Trung ương, của tỉnh, của xã phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Cuộc vận động; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, khó khăn, vướng mắc; đề xuất cấp có

thẩm quyền xem xét xử lý đối với tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, triển khai hình thức hoặc thực hiện không nghiêm túc nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp và Nhân dân trong hưởng ứng, thực hiện Cuộc vận động; phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, điển hình tiên tiến trong thực hiện Cuộc vận động trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo triển khai các giải pháp hỗ trợ phát triển thị trường trong nước; xúc tiến thương mại; kết nối cung cầu; quảng bá, tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa Việt Nam, nhất là các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm chủ lực của xã; góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ sản xuất trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo lồng ghép thực hiện Cuộc vận động với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển du lịch, chuyển đổi số và các phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Cuộc vận động; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh, Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Cuộc vận động trên địa bàn xã theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy và Ban Chỉ đạo tỉnh.

3. Quyền hạn

- Yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Cuộc vận động trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về Cuộc vận động tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cuộc vận động đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương khi cần thiết.

- Kiến nghị Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, chậm triển khai, triển khai hình thức hoặc không thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp về Cuộc vận động theo quy định.

- Được sử dụng bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và phương tiện của các cơ quan, đơn vị có liên quan để phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định và theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Được thành lập, kiện toàn Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc nhằm bảo đảm hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo.

- Được đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện Cuộc vận động trên địa bàn xã.

- Được đề xuất biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; đồng thời phê bình, nhắc nhở các tập thể, cá nhân thực hiện chưa nghiêm túc nhiệm vụ được giao theo quy định.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho các thành viên, chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy về mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Triệu tập, chủ trì định hướng thảo luận và kết luận các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo; quyết định chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện Cuộc vận động sau khi bàn bạc, thống nhất trong Ban Chỉ đạo.

3. Trong trường hợp đột xuất không họp Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban quyết định và chỉ đạo thực hiện một số công việc cần thiết để đáp ứng yêu cầu công tác, chịu trách nhiệm về quyết định của mình và báo cáo Ban Chỉ đạo tại phiên họp gần nhất.

4. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo xã; chỉ đạo tổ chức sơ, tổng kết kết quả thực hiện Cuộc vận động. Quyết định việc bổ sung, thay thế thành viên Ban Chỉ đạo theo đề nghị của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

5. Quyết định khen thưởng, trình cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện Cuộc vận động.

6. Nhắc nhở, góp ý, phê bình hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền có các hình thức phê bình các tập thể, cá nhân không thực hiện nghiêm túc các nội dung Cuộc vận động theo phạm vi, chức trách của mình.

Điều 6. Trách nhiệm của Phó Trưởng Ban Thường trực

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan Thường trực trong quá trình triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của xã về Cuộc vận động.

2. Thừa ủy quyền Trưởng Ban Chỉ đạo; tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo; ký các văn bản của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công hoặc ủy quyền.

3. Trực tiếp chỉ đạo Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo xã; chuẩn bị, đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo các nội dung để xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Ban Chỉ đạo xã.

4. Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo và tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo theo quy định.

5. Phối hợp với các đồng chí Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã trong việc tổ chức thực hiện Cuộc vận động.

6. Chủ trì tổ chức việc tổng hợp số liệu để xây dựng báo cáo định kỳ hoặc đột xuất; chuẩn bị nội dung, các điều kiện tổ chức các hội nghị, các kỳ họp thường kỳ cũng như đột xuất của Ban Chỉ đạo xã.

7. Đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Cuộc vận động thuộc lĩnh vực phụ trách.

Điều 7. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện các công việc theo nhiệm vụ được giao thuộc ngành, lĩnh vực mình phụ trách.

2. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành và giải quyết các nội dung công việc của Ban khi được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền.

3. Đề xuất các nội dung để xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Ban Chỉ đạo xã; tham gia đóng góp ý kiến đối với các văn bản do Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo xã soạn thảo.

4. Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo xã; thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

5. Đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Cuộc vận động thuộc lĩnh vực phụ trách.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thường trực Ban Chỉ đạo

Thường trực Ban Chỉ đạo gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban. Thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Chỉ đạo việc thực hiện Chương trình công tác và giải quyết các công việc phát sinh giữa các phiên họp của Ban Chỉ đạo.

2. Kiến nghị với Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giải quyết hoặc kiến nghị Ban Chỉ đạo giải quyết các đề xuất, kiến nghị của thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

3. Quyết định việc sử dụng tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và phương tiện của các cơ quan, tổ chức có liên quan để phục vụ nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo khi cần thiết.

4. Đề xuất, tham mưu bố trí cán bộ phù hợp để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của Cuộc vận động; xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm trong triển khai thực hiện Cuộc vận động.

5. Họp định kỳ hoặc đột xuất để xem xét, cho ý kiến giải quyết các công việc thường xuyên; rà soát tiến độ thực hiện nhiệm vụ và chuẩn bị nội dung trước khi tổ chức họp Ban Chỉ đạo.

6. Được xem xét, xử lý các công việc thường xuyên thuộc thẩm quyền giữa hai kỳ họp Ban Chỉ đạo; trường hợp cần thiết báo cáo xin ý kiến Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam xã là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo; có trách nhiệm tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo; hỗ trợ hoạt động các thành viên Ban Chỉ đạo trong trường hợp cần thiết. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Giúp Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.

2. Chủ trì tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo hàng năm và theo từng giai đoạn cụ thể; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình, kết quả triển khai thực hiện về Cuộc vận động trên phạm vi toàn xã; chuẩn bị tài liệu các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Cuộc vận động trên địa bàn xã; kịp thời tham mưu Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định việc bổ sung, thay thế thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

4. Bảo đảm lưu trữ hồ sơ, tài liệu phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.

5. Tham mưu bảo đảm kinh phí, các điều kiện làm việc cho hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo theo quy định Đảng, Nhà nước.

Điều 10. Trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo và Trưởng ban về những nhiệm vụ được phân công.

2. Là đầu mối chủ trì việc xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Cuộc vận động và theo dõi, nắm tình hình thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” thuộc lĩnh vực ban, ngành, đơn vị mình phụ trách theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo xã.

3. Chuẩn bị ý kiến về những vấn đề Ban Chỉ đạo đưa ra thảo luận; tham gia đóng góp ý kiến vào các văn bản do Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo soạn thảo. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm thực hiện kết luận của Ban Chỉ đạo liên quan đến lĩnh vực cơ quan, đơn vị, địa phương được giao phụ trách.

4. Xây dựng báo cáo đột xuất, sơ kết, tổng kết Cuộc vận động thuộc lĩnh vực mình phụ trách và theo sự phân công của Ban Chỉ đạo.

5. Đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Cuộc vận động thuộc lĩnh vực phụ trách theo quy định.

6. Phân công cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị phục vụ công việc của Ban Chỉ đạo khi có yêu cầu.

7. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về tiến độ, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

8. Chủ động phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan, đơn vị liên quan trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; không để xảy ra tình trạng chậm phối hợp, đùn đẩy trách nhiệm hoặc thực hiện hình thức trong quá trình triển khai thực hiện Cuộc vận động.

Điều 11. Trách nhiệm của Tổ giúp việc

1. Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo được tham dự các cuộc họp, hội nghị theo định kỳ, đột xuất, các cuộc kiểm tra của Ban Chỉ đạo.

2. Đề xuất xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện Cuộc vận động trên địa bàn xã.

3. Chuẩn bị nội dung các cuộc họp, tổng hợp các báo cáo theo định kỳ, đột xuất, các hội nghị sơ, tổng kết Cuộc vận động.

4. Giúp Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cuộc vận động của các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội xã, các bản.

5. Giúp Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất theo yêu cầu.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban phân công.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ CÁC MỐI QUAN HỆ

Điều 12. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo xã

1. Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” xã làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; họp định kỳ 6 tháng một lần và tổ chức hội nghị tổng kết năm; trường hợp cần thiết tổ chức họp đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện báo cáo theo định kỳ 6 tháng, một năm; báo cáo đột xuất về tình hình và kết quả thực hiện Cuộc vận động trong lĩnh vực mình phụ trách gửi về Ban Chỉ đạo Cuộc vận động xã theo quy định.

3. Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo họp định kỳ ít nhất 3 tháng một lần, khi cần thiết họp đột xuất để triển khai công việc của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị nội dung, điều kiện phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

Điều 13. Các mối quan hệ công tác

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy trong triển khai thực hiện Cuộc vận động.

2. Quan hệ giữa Ban Chỉ đạo với các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội xã, các doanh nghiệp, hợp tác xã là quan hệ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra trong quá trình triển khai thực hiện Cuộc vận động.

3. Quan hệ giữa Ban Chỉ đạo với Văn phòng Đảng ủy, các ban đảng xã là quan hệ phối hợp để tổ chức thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy về triển khai thực hiện Cuộc vận động.

4. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp, cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo và cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cuộc vận động.

Chương IV

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ KHEN THƯỞNG

Điều 14. Kinh phí hoạt động

Kinh phí triển khai thực hiện Cuộc vận động của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam xã) và các thành viên Ban Chỉ đạo từ nguồn ngân sách nhà nước cấp theo dự toán hàng năm của các cơ quan, đơn vị thành viên. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 15. Khen thưởng

Những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” được Ban Chỉ đạo xã khen thưởng, đề xuất với cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” xã Thu Lũm có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình cụ thể và được sự thống nhất trong tập thể Ban Chỉ đạo sẽ điều chỉnh, bổ sung vào nội dung Quy chế cho phù hợp.